TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 189/2020/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 14 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 186/2020/TLST-VDS ngày 03 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1972; địa chỉ: Khu phố 5, phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: đường P, Tổ 25, Khu phố 2, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Văn Đ và bà Đoàn Thị H là vợ chồng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 144, ngày 03/12/2012 của Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống; hai bên đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay, ông Đ và bà H thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Đ và bà H có 01 con chung tên Huỳnh Đức H, sinh ngày 26/02/2013. Ông Đ và bà H thỏa thuận con chung giao cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đ và bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đ và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu

Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Văn Đ và bà Đoàn Thị H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 144, ngày 03/12/2012 do Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương cấp cho ông Huỳnh Văn Đ và bà Đoàn Thị H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Huỳnh Văn Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Huỳnh Đức H, sinh ngày 26/02/2013. Bà Đoàn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Đoàn Thị H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở bà Đoàn Thị H thực hiện quyền này.

Sau này, vì lợi ích hợp pháp của cháu Huỳnh Đức H Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng khi có yêu cầu.

Trường hợp bà H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của ông Đ thì ông Đ có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà H.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các bên không có yêu cầu tranh chấp nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh Văn Đ và bà Đoàn Thị H mỗi người nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0050067 ngày 23/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
- Người yêu cầu;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

Nguyễn Văn Trường